TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÀ BẮC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ	*Đà Bắc, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: xóm S, xã C S, huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình;

- Bị đơn: chị Trần Kiều Tr, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Xóm S, xã C S, huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: xóm S, xã C S, huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình và chị Trần Kiều Tr, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Xóm S, xã C S, huyện Đ B, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Đinh Văn T và chị Trần Kiều Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Đinh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

con Đinh Trấn Ph, sinh ngày 13/01/2020. Chị Trần Kiều Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi, Chị Trần Kiều Trinh có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Khi có thay đổi, để đảm bảo quyền và lợi ích của con chưa thành niên anh T và chị Tr có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: không có.

- *Về nợ chung:* không có.

- Về án phí: Anh Đinh Văn T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi cong chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002711 ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Anh Đinh Văn T đã nộp đủ số tiền trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Cao Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đà Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Trung